

Củ Chi, ngày 18 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2026 và xây dựng kế hoạch tài chính năm 2027

Kính gửi: Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh

Thực hiện công văn số 6423/UBND-KT ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố V/v tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2026 và xây dựng kế hoạch tài chính năm 2027. Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác dịch vụ thủy lợi (gọi tắt là công ty) báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2026 và xây dựng kế hoạch tài chính năm 2027 như sau:

I. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch tài chính 6 tháng đầu năm 2026 và ước thực hiện cả năm 2026

1. Căn cứ để đánh giá

- Quyết định số 581/QĐ-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Danh mục sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- Quyết định số 5927/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt diện tích được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn Thành phố; Quyết định 4321/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt diện tích đất, mặt nước được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với công trình thủy lợi do Thành phố quản lý (*thay thế Quyết định số 5927*).

- Quyết định số 3280/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý, đặt hàng của Thành phố và sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý, đặt hàng của Thành phố.

- Quyết định số 3374/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Quyết định số 3414/QĐ-UBND Ngày 09 tháng 6 năm 2026 về Giao chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp năm 2026 đối với Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác dịch vụ thủy lợi Thành phố Hồ Chí Minh.

- Quyết định số 55/QĐ-CTY ngày 31 tháng 3 năm 2026 về Chiến lược phát triển của doanh nghiệp giai đoạn 5 năm (2025-2030).

- Quyết định số 19/QĐ-CTY ngày 12 tháng 2 năm 2026 và được điều chỉnh theo công văn số 418/KH-CTY ngày 19 tháng 5 năm 2026 về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

- Quyết định số 21/QĐ-CTY ngày 28 tháng 02 năm 2026 về Kế hoạch chỉ đạo điều hành và Chương trình công tác năm 2026.

- Kế hoạch số 344/KH-CTY ngày 28 tháng 4 năm 2026 về thúc đẩy tăng trưởng hai con số năm 2026 theo Kế hoạch số 44/KH-UBND của Ủy Ban nhân dân Thành phố.

- Công văn số 418/KH-CTY ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Công ty về điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và đề xuất chỉ tiêu cơ bản để đánh giá xếp loại doanh nghiệp năm 2026.

- Hợp đồng kinh tế số 11296/HĐ-SNNMT-CCTL ngày 23 tháng 4 năm 2026 về đặt hàng quản lý, khai thác công trình thủy lợi, cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi (các công trình thủy lợi do công ty TNHH MTV Quản lý khai thác dịch vụ thủy lợi Thành phố Hồ Chí Minh quản lý và một số công trình thủy lợi do Sở Nông nghiệp và môi trường Thành phố Hồ Chí Minh quản lý).

2. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch tài chính 6 tháng đầu năm 2026 và ước thực hiện cả năm 2026

2.1. Về thực hiện các chỉ tiêu tài chính

DVT: đồng.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2026	Thực hiện 6 tháng	Ước thực hiện năm 2026	Đạt % Kế hoạch
1	Tổng doanh thu	159.144.318.000	48.882.355.420	165.057.481.480	103,7%
	- Quản lý khai thác công trình thủy lợi	120.144.318.000	33.958.100.479	128.107.481.480	
	<i>Trong đó doanh thu đặt hàng cung cấp sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi</i>	<i>53.138.320.000</i>	<i>-</i>	<i>60.000.000.000</i>	
	- Sản xuất kinh doanh	39.000.000.000	14.924.254.941	36.950.000.000	
2	Lợi nhuận trước thuế	8.786.938.000	3.503.775.423	9.118.094.062	103,8%
	- Quản lý khai thác công trình thủy lợi	2.016.043.000	-	2.347.199.062	
	- Sản xuất kinh doanh	6.770.895.000	3.503.775.423	6.770.895.000	
3	Lợi nhuận sau thuế	7.166.550.400	2.803.020.338	7.431.475.250	103,7%
	- Quản lý khai thác công trình thủy lợi	1.612.834.400	-	1.877.759.250	
	- Sản xuất kinh doanh	5.553.716.000	2.803.020.338	5.553.716.000	
4	Vốn chủ sở hữu	2.653.798.363.066	2.696.091.050.733	2.358.842.452.873	
	- Quản lý khai thác công trình thủy lợi	2.641.219.947.970	2.683.512.635.637	2.346.264.037.777	
	- Sản xuất kinh doanh	12.578.415.096	12.578.415.096	12.578.415.096	
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở	0,27%	0,10%	0,32%	116,7%
6	Tổng số thuế và các khoản phải nộp ngân sách	8.150.000.000	3.930.906.022	8.150.000.000	100,0%

2.2. Nhận xét, đánh giá 6 tháng đầu năm, ước thực hiện kế hoạch năm 2026

2.2.1. Báo cáo thực hiện các chỉ tiêu giao kế hoạch theo Quyết định số **3414/QĐ-UBND Ngày 09 tháng 6 năm 2026** về Giao chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp năm 2026 đối với Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác dịch vụ thủy lợi Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỉ tiêu đánh giá	Chỉ tiêu giao kế hoạch năm 2026	Thực hiện 6 tháng	Đạt % KH	Ước thực hiện năm 2026	Đạt % KH
Chỉ tiêu 1: Tổng doanh thu	159.144.318.000	48.882.355.420	30,7%	165.057.481.480	103,7%
Trong đó: Doanh thu đặt hàng cung cấp sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi	53.138.320.000			60.000.000.000	112,9%
Chỉ tiêu 2: Lợi nhuận sau thuế	7.166.550.400	2.803.020.338	39,1%	7.431.475.250	103,7%
<i>Trong đó lợi nhuận lĩnh vực sản xuất kinh doanh</i>		2.803.020.338	50,5%		
Chỉ tiêu 3: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE)	0,27%	0,10%	38,5%	0,32%	116,7%
Chỉ tiêu 5: Việc thực hiện nhiệm vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công do Nhà nước giao nhiệm vụ, đặt hàng	Hoàn thành chỉ tiêu được giao về sản lượng, chất lượng sản phẩm hoặc dịch vụ bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định	Hoàn thành chỉ tiêu theo tiến độ 6 tháng		Hoàn thành chỉ tiêu được giao về sản lượng, chất lượng sản phẩm hoặc dịch vụ bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định	

2.2.2. Nhận xét, đánh giá

a. Về sản lượng sản xuất

* *Thực hiện 6 tháng đầu năm:*

- Về khối lượng sản phẩm phục vụ 6 tháng đầu năm (kể cả diện tích quy đổi): 61.025,647 ha, đạt 67,7% kế hoạch, trong đó:

+ Khối lượng sản phẩm dịch vụ công ích nhà nước đặt hàng: 49.993,692 ha, đạt 72,6%.

+ Khối lượng sản phẩm phục vụ đối tượng không được ngân sách nước hỗ trợ, dịch vụ thủy lợi khác (nước thô): 11.031,955 ha, đạt 51,9% kế hoạch.

- Về chất lượng: Đảm bảo chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn quy định

* *Ước thực hiện năm 2026:*

- Về khối lượng sản phẩm (kể cả diện tích quy đổi): 96.996,050 ha, đạt 107,6% kế hoạch, trong đó:

+ Khối lượng sản phẩm dịch vụ công ích nhà nước đặt hàng: 75.366,287 ha, đạt 109,4% kế hoạch.

+ Khối lượng sản phẩm phục vụ đối tượng không được ngân sách nước hỗ trợ, dịch vụ thủy lợi khác (nước thô): 21.629,763 ha, đạt 101,8% kế hoạch.

- Về chất lượng: Công ty thực hoàn thành chỉ tiêu khối lượng, đảm bảo chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn quy định.

b. Về hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh 2026, Chiến lược phát triển giai đoạn 05 năm (2026-2030) theo hướng giảm dần các chức năng ngành nghề phụ, không phải là thế mạnh của Công ty để tập trung cho nhiệm vụ công ích, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ tưới, tiêu nước cho nông nghiệp; cấp nước cho sinh hoạt, công nghiệp và các dịch vụ khác từ công trình thủy lợi. Tập trung sắp xếp tổ chức bộ máy của Công ty theo hướng tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành và xử lý công việc; thường xuyên có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, luân chuyển, tạo điều kiện cho cán bộ, người lao động phát huy hết khả năng, năng lực, sở trường công tác. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy trình nội bộ; nâng cao chất lượng công tác quản trị doanh nghiệp; thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý tài chính, đầu tư xây dựng và mua sắm tài sản. Đảm bảo việc làm, thu nhập và các chế độ phúc lợi cho người lao động.

- Kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm và ước thực hiện năm 2026: Phần đầu đảm bảo lợi nhuận, Công ty bảo toàn phát triển vốn, tài chính an toàn.

(1). Chỉ tiêu tổng doanh thu

- Tổng doanh thu 6 tháng đầu năm chưa đạt tiến độ theo kế hoạch, chủ yếu là chưa ghi nhận doanh thu theo hợp đồng đặt hàng vụ Đông xuân, khối lượng đã được kiểm tra, xác nhận vụ Đông xuân: 20.996,686 ha, áp tính theo đơn giá hợp đồng: 21.899.511.000 đồng, Theo nội dung hợp đồng đặt hàng với Sở Nông nghiệp và Môi trường, việc nghiệm thu thực hiện vào 6 tháng tháng cuối năm.

- Tổng doanh thu ước thực hiện năm 2026 đạt 103,7% kế hoạch, Trong đó: Ước doanh thu lĩnh vực quản lý khai thác đạt 106,6% kế hoạch, ước doanh thu lĩnh vực sản xuất kinh doanh tổng hợp đạt 94,7% (*chủ yếu giảm doanh thu xây lắp do chưa nhận được công trình*).

(2). Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế

- Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm: Chưa đạt theo tiến độ kế hoạch là do chưa ghi nhận doanh thu cung cấp sản phẩm đặt hàng, nên lĩnh vực quản lý khai thác không có lợi nhuận, lợi nhuận chủ yếu là của lĩnh vực sản xuất kinh doanh đạt 50,5% kế hoạch.

- Ước lợi nhuận sau thuế năm 2026: Công ty thực hành tiết kiệm trong chi tiêu, giảm giá thành lĩnh vực sản xuất kinh doanh, đảm bảo có lợi nhuận, ước lợi nhuận cả năm đạt 103,7% kế hoạch.

(3). Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu:

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm chưa đạt theo kế hoạch, do chưa phát sinh lợi nhuận lĩnh vực quản lý khai thác và vốn chủ sở hữu bình quân 6 tháng đầu năm tăng.

- Ước cả năm, tỷ suất lợi nhuận sau thuế đạt theo kế hoạch được giao.

(4). Chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ cung ứng sản phẩm do Nhà nước giao nhiệm vụ, đặt hàng: Ước hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao về sản lượng, chất lượng sản phẩm đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định như báo cáo ở phần sản lượng sản xuất.

(5). Về thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước: Thực hiện theo đúng quy định.

* Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước 6 tháng:

Chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật về thuế, thực hiện kê khai, nộp ngân sách đúng quy định.

- Tổng số thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước đến 30/6/2026 là: 3.930.906.022 đồng, đạt 48,2% so với kế hoạch và bằng 104,7% so với cùng kỳ năm 2025.

- Tổng số thuế và các khoản đã nộp ngân sách nhà nước đến 30/6/2026 là: 3.949.688.447 đồng.

+ Số nộp của năm 2025: 1.100.209.287 đồng.

+ Số nộp của năm 2026: 2.849.479.160 đồng.

- Thuế và các khoản còn phải nộp ngân sách nhà nước đến 30/6/2026 là: 956.439.362 đồng và Công ty đã thực hiện nộp vào tháng 7/2026.

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số phải nộp 1/1/2026	Số phải nộp 6 tháng	Số đã nộp 6 tháng	Số còn phải nộp 30/6/2026
1	Thuế giá trị gia tăng	387.749.040	2.272.397.665	2.110.150.746	549.995.959
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	367.345.164	700.755.085	680.000.000	388.100.249
3	Thuế thu nhập cá nhân	345.115.083	436.268.372	763.040.301	18.343.154
4	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		2.889.900	2.889.900	
5	Tiền thuê đất	(124.987.500)	518.595.000	393.607.500	
	Tổng cộng	975.221.787	3.930.906.022	3.949.688.447	956.439.362

* Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước năm 2026:

Chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật về thuế, thực hiện kê khai, nộp ngân sách đúng quy định. Ước tổng số nộp ngân sách đạt 100% kế hoạch.

(7). Về việc rà soát, xác định lại và bổ sung vốn điều lệ của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Thành phố.

- Thực hiện công văn số 2598/UBND-KT ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện Nghị định số 365/2025/NĐ-CP và Nghị định 366/2025/NĐ-CP Chính phủ; công văn số 17224/STC-TCĐN ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Sở Tài Chính Về việc rà soát, xác định lại và bổ sung vốn điều lệ của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc Thành phố. Công ty rà soát, xác định vốn điều lệ của Công ty và báo cáo Sở Tài chính theo văn bản số 607/CTY ngày 08 tháng 7 năm 2026. Công ty tiếp tục thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Sở Tài chính.

- Vốn chủ sở hữu ước cuối năm 2026, giảm so với đầu năm do Công ty có thực hiện nhiệm vụ Chủ đầu tư các dự án có nguồn vốn từ ngân sách (Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản của Ban quản lý dự án thuộc Công ty), trong có 02 dự án đã hoàn thành, (được phê duyệt quyết toán 01 dự án, 01 dự án đang trình Sở Tài chính) sẽ bàn giao cho đơn vị tiếp nhận quản lý tài sản là Sở Nông nghiệp và Môi trường theo Quyết định số 3374/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố

Hồ Chí Minh về việc giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

c. Khó khăn, tồn tại, giải pháp 6 tháng cuối năm

(1) Kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm chỉ tiêu doanh thu chưa đạt tiến độ theo kế hoạch nên kéo theo lợi nhuận sau thuế, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu cũng chưa đạt tiến độ theo kế hoạch. Chủ yếu là chưa có doanh thu theo hợp đồng đặt hàng cung cấp sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi: công việc nghiệm thu theo hợp đồng đặt hàng tập trung vào 6 tháng cuối năm. Công ty phần đầu cuối năm 2026 đạt 100% các chỉ tiêu kế hoạch, đảm bảo tăng trưởng hai con số theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

(2) Việc cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi từ ngày 01/7/2025 đến 31/12/2025 Công trình 05 cống ngăn triều khu vực Thủ Đức với Trung Tâm Phát triển Hạ Tầng Thủ Đức đến nay chưa được thanh toán. Công ty tiếp tục báo cáo và làm việc với Sở, ngành liên quan để được thanh toán giá trị đã thực hiện trong năm 2025.

(3) Doanh thu lĩnh vực sản xuất kinh doanh tổng hợp cũng gặp khó khăn, xây lắp chưa nhận được công trình, cấp nước Khu công nghiệp không có khả năng tăng, do các đơn vị trong khu công nghiệp Tây Bắc sử dụng tiết kiệm nước, Công ty tập trung chỉ đạo quản lý giá thành, tiết kiệm chi phí để đảm bảo lợi nhuận của lĩnh vực này; bên cạnh đó Gói thầu xây lắp 1 thuộc dự án Cải tạo Kênh Ba Bò đã được thi công hoàn thành từ tháng 8/2017 nhưng chưa được nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng. Công ty phải quản lý công trình theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố nhưng nhiều năm qua không có kinh phí chi trả cho công tác này.

II. Kế hoạch tài chính năm 2027

Trên cơ sở ước kết quả thực năm 2026; căn cứ khả năng phát triển từng ngành nghề, lĩnh vực phù hợp với chiến lược phát triển 05 năm giai đoạn 2026-2030 đã trình Ủy ban nhân dân Thành phố, Công ty xây dựng Kế hoạch tài chính năm 2027 với các chỉ tiêu như sau:

1. Các chỉ tiêu tài chính

1.1. Sản lượng sản xuất

STT	Nội dung	Ước thực hiện năm 2026	Kế hoạch năm 2027	KH2027/TH2026
1	Diện tích phục vụ (ha)	77.106,870	81.569,940	105,8%
1.1	Diện tích sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi (Nhà nước đặt hàng)	75.366,287	75.753,700	100,5%
1.2	Diện tích sản phẩm dịch vụ thủy lợi (có thu tiền)	1.740,583	5.816,240	334,2%
2	Diện tích quy đổi (1ha = 3.720m³)	19.889,180	21.230,727	106,7%
	Khối lượng cấp nước thô (m ³)	73.987.748	78.978.306	106,7%
	- Công ty CP Cấp nước Kênh Đông	71.879.442	76.870.000	106,9%
	- Xí nghiệp Cấp nước (nội bộ)	2.108.306	2.108.306	100,0%
	Tổng cộng khối lượng phục vụ - kể cả diện tích quy đổi (ha)	96.996,050	102.800,667	106,0%

1.2. Các chỉ tiêu tài chính

STT	Chỉ tiêu	Ước thực hiện 2026	Kế hoạch năm 2027	KH2027/TH2026
1	Tổng doanh thu	165.057.481.480	175.522.475.400	106,3%
	- Quản lý khai thác công trình thủy lợi	128.107.481.480	138.572.475.400	
	<i>Trong đó doanh thu đặt hàng cung cấp sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi</i>	<i>60.000.000.000</i>	<i>65.000.000.000</i>	
	- Sản xuất kinh doanh	36.950.000.000	36.950.000.000	
2	Lợi nhuận trước thuế	9.118.094.062	10.198.244.010	111,8%
	- Quản lý khai thác công trình thủy lợi	2.347.199.062	3.427.349.010	
	- Sản xuất kinh doanh	6.770.895.000	6.770.895.000	
3	Lợi nhuận sau thuế	7.431.475.250	8.295.595.208	
	- Quản lý khai thác công trình thủy lợi	1.877.759.250	2.741.879.208	
	- Sản xuất kinh doanh	5.553.716.000	5.553.716.000	
4	Vốn chủ sở hữu	2.358.842.452.873	2.358.842.452.873	100,0%
	- Quản lý khai thác công trình thủy lợi	2.346.264.037.777	2.346.264.037.777	
	- Sản xuất kinh doanh	12.578.415.096	12.578.415.096	
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở	0,32%	0,35%	111,6%
6	Tổng số thuế và các khoản phải nộp ngân sách	8.150.000.000	9.128.000.000	112,0%

2. Kế hoạch đầu tư nâng cấp tài sản, thiết bị

Kế hoạch đầu tư thực hiện các dự án trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh (từ nguồn vốn tài chính trong quản lý khai thác công trình thủy lợi, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ và các nguồn vốn khác): **45.379 triệu đồng**, trong đó chi phí bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi: **25.529 triệu đồng**.

		<i>ĐVT: triệu đồng</i>
STT	Tên công trình/dự án	Kế hoạch năm 2027
I	Lĩnh vực quản lý khai thác	25.529
1	Chi bảo trì công trình thủy lợi	25.529
II	Lĩnh vực sản xuất kinh tổng hợp	16.000
1	Đầu tư hoàn chỉnh mạng phân phối mạng phân phối nước, trực cấp nước chính Khu công nghiệp- Tây Bắc Cù Chi	2.000
2	Sửa chữa, nâng cấp hoàn thiện hệ thống cấp nước sạch và trang thiết bị hàng năm	1.000
3	Đổi mới công nghệ xử lý nước, dịch vụ cấp nước sạch	10.000
4	Đầu tư mở rộng CTTL để cung cấp sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác	3.000
III	Tài sản quản lý	900
1	Đầu tư thay thế xe ô tô phục vụ sản xuất kinh doanh	900
IV	Lĩnh vực khoa học công nghệ	2.950

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ KHAI THÁC DỊCH VỤ THỦY LỢI

Phụ lục số 2

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH - HỢP NHẤT DOANH NGHIỆP DO NHÀ NƯỚC NẪM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ VÀ DOANH NGHIỆP CÓ VỐN NHÀ NƯỚC

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên Doanh nghiệp	I. Kết quả kinh doanh														
		1. Tổng doanh thu (Mã số 10 + 21 + 31 KQKD)					2.a. Lãi phát sinh trước thuế TNDN (Mã số 50 KQKD)					2.b. Lãi phát sinh sau thuế TNDN (Mã số 60 KQKD)				
		Thực hiện năm 2025	Năm 2026			Kế hoạch năm 2027	Thực hiện năm 2025	Năm 2026			Kế hoạch năm 2027	Thực hiện năm 2025	Năm 2026			Kế hoạch năm 2027
			Kế hoạch	Thực hiện đến 30/6	Ước thực hiện năm 2026			Kế hoạch	Thực hiện đến 30/6	Ước thực hiện năm 2026			Kế hoạch	Thực hiện đến 30/6	Ước thực hiện năm 2026	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
	Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác dịch vụ thủy lợi	128.919	159.144	48.882	165.057	175.522	7.930	8.787	3.504	9.118	10.198	6.468	7.167	2.803	7.431	8.296

[illegible]